

Số: 82/2024/QĐST-HNGĐ

Bắc Ninh, ngày 16 tháng 02 năm 2024

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 40/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 10 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Ngô Hải Y, sinh năm 1985.

HKTT: Đường K, khu N, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh. Trú tại: Đường P, khu K, phường V, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp của Nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị Phương H, sinh năm 1985. Chi nhánh Công ty Luật TNHH Hà Đăng tại Bắc Ninh. Địa chỉ: Số 50 Hồ Ngọc Lâm, khu Y Na, phường Kinh Bắc, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh (Có mặt).

Bị đơn: Anh Hoàng Văn N, sinh năm 1981.

Trú tại: Đường K, khu N, phường K, thành phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Ngọc T, sinh năm 1958 và bà Trần Thị K, sinh năm 1963. Điều trú tại: Thôn K, xã H, huyện L, tỉnh Bắc Giang. Ông T ủy quyền cho bà K tại Giấy ủy quyền ngày 20/11/2023.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213, Điều 217 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55; 58; 81; 82; 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2024.

XÉT THẤY:

Nguyên đơn là chị Ngô Hải Y xin rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng. Chị Y và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Ngọc T và bà Trần Thị K đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không đặt ra xem xét giải quyết.

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 05 tháng 02 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Ngô Hải Y và anh Hoàng Văn N.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Ngô Hải Y và anh Hoàng Văn N đều thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Chị Ngô Hải Y và anh Hoàng Văn N thỏa thuận giao cả 02 con chung tên là cháu Hoàng Thị Kỳ A, sinh ngày 11/3/2010 và cháu Hoàng Thành C, sinh ngày 01/9/2013 cho chị Ngô Hải Y nuôi dưỡng và chăm sóc. Về cấp dưỡng nuôi con chung: Chị Y và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa giải quyết.

Sau khi ly hôn, anh N có quyền, nghĩa vụ thăm non con mà không ai được cản trở. Chị Y cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh N trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- Về tài sản chung: Chị Ngô Hải Y xin rút toàn bộ yêu cầu chia tài sản chung của vợ chồng. Chị Y và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án đã đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

- Về công nợ: Chị Y và anh N tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan ông Ngô Ngọc T và bà Trần Thị K đã có đơn xin rút toàn bộ yêu cầu độc lập của mình, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Tòa án đã đình chỉ giải quyết yêu cầu này.

- Về án phí: Chị Ngô Hải Y tự nguyện chịu 150.000đ án phí ly hôn sơ thẩm. Xác nhận chị Ngô Hải Y đã nộp 24.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí tại Biên lai số AA/2022/0000358 ngày 17/10/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bắc Ninh. Hoàn trả chị Ngô Hải Y 24.150.000đ tiền tạm ứng án phí còn thừa đã nộp theo số biên lai trên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Bắc Ninh;
- Chi cục THADS TP. Bắc Ninh;
- UBND xã Hương Lạc, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, VP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Văn Hồng